TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ C** **TỈNH KHÁNH HÒA** **Số: 104/2018/QĐST- HNGĐ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc** Cam Ranh, ngày 31 tháng 8 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 233/2018/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 8 năm 2018 giữa:

* Bà Nguyễn Thị N- Sinh năm: 1977

Nơi cư trú: Tổ dân phố A, phường L, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa.

* Ông Phạm Ngọc S - Sinh năm: 1975

Nơi cư trú: Tổ dân phố A, phường L, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự ;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành mà không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị N và ông Phạm Ngọc S.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Bà Nguyễn Thị Nt trực tiếp nuôi dưỡng các cháu Phạm Ngọc H - sinh ngày 27/9/2001, Phạm Ngọc K - sinh ngày 12/3/2005. Ông Phạm Ngọc S cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) cho mỗi cháu kể từ tháng 9/2018 đến khi các cháu Phạm Ngọc H, Phạm Ngọc K lần lượt đủ 18 tuổi.

* Vì lợi ích của con, khi cần thiết các đương sự có quyền thay đổi việc nuôi con, cấp dưỡng nuôi con. Ông Phạm Ngọc S có quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở ông Phạm Ngọc S thực hiện quyền này.

- *Về tài sản chung*: Bà Nguyễn Thị N và ông Phạm Ngọc S tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết nên không xét.

- *Về án phí*: Bà Nguyễn Thị N tự nguyện nộp 150.000 đồng tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm về "Ly hôn" và 150.000 đồng tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm về "Cấp dưỡng nuôi con" nhưng được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí mà bà Nguyễn Thị N đã nộp theo biên lai thu tiền số: AA/2018/0000019 ngày 16/8/2018 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố C; như vậy, bà Nguyễn Thị N đã nộp đủ án phí.

*Quy định: Kể từ khi bà Nguyễn Thị N có đơn yêu cầu thi hành án về khoản tiền cấp dưỡng nuôi con, nếu ông Phạm Ngọc S không tự nguyện thi hành thì hàng tháng phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa
- VKSND thành phố C
- Chi cục THADS thành phố C
- UBND xã T, huyện M, tỉnh B.
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Luẩn